

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày 09/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lữ Cẩm Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hà Bửu Khánh**

2. Ông **Võ Minh Tuấn**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Huỳnh Thị Phụng**— Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:*
Ông **Lê Thành Thủ**- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024, về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 283/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thiện C - Sinh ngày: 22/6/1995 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Hoàng S - Sinh năm: 1957 và bà Phan Thị Ú - Sinh năm: 1967; Vợ tên Đặng Thị Anh T - Sinh năm: 1999 và có 02 người con: Lớn nhất sinh năm 2016 và nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/12/2023 bị Công an xã H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Hiện chưa nộp tiền phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2024, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Phan Thanh P**, sinh năm 1975
Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (Có đơn xin vắng mặt);

Người làm chứng:

- Chị **Lâm Thị L**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt);

- Bà **Trần Thị V**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt);

- Ông **Lê Hoàng T1**, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

- Bà **Mai Hồng A**, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

- Ông **Đỗ Minh H**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

- Bà **Phan Thị Ú** - Sinh năm: 1967

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

- Anh **Phan Việt A1**, sinh năm 1998

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt);

- Bà **Võ Thị N**, sinh năm 1963

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào tháng 12 năm 2023, Nguyễn Thiện C đi đến nhà anh Phan Văn P hỏi mượn tiền, thì anh P không cho.

Đến ngày 08/02/2024, C đã uống rượu say thì nhớ lại việc anh P không cho mượn tiền, C lấy 01 dao yếm dài khoảng 40cm, để trong áo đi đến nhà anh P mục đích để chém anh P. Khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, C thấy anh P đang trong nhà nên lấy dao trong áo ra rượt chém anh P. Khi bị C rượt chém thì anh P cầm ghế trên 01 tay, tay còn lại cầm đoạn gỗ (Cây cơ dùng đánh bida) để đỡ nên C chém không trúng chỉ trúng ghế. Tiếp đó, C tiếp tục rượt anh P chạy đến bàn bi da của nhà P và cầm ghế ném xuống nền xi măng, làm cho anh P bị vấp ghế ngã, C cầm dao bằng tay phải đưa lên định chém anh P nhưng lưỡi dao rút ra khỏi cán và trúng vào phần mềm vùng đầu của anh P gây thương tích, C tiếp tục cầm cán dao đánh trúng vào trán của P gây sây sát da (Hiện anh P và C có đơn không yêu cầu giám định và đơn không yêu cầu khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích”). Lúc này Phan Việt A1 (con ruột của P) ra can ngăn và xảy ra đánh nhau nên C bỏ chạy về nhà và anh P cùng Việt A1 có rượt đuổi theo C một đoạn khoảng 10m thì dừng lại, sau đó anh P được đưa đến trạm y tế xã H để xử lý vết thương. Một lúc sau C lấy 01 dao yếm dài khoảng 40cm và 01 Thái Lan dài khoảng 26cm đi đến nhà của anh P mục đích chém anh P và Việt A1. Khi đến C không thấy anh P và Việt A1 nên

cầm 02 cây dao trên 02 tay đi qua lại ngoài lộ trước nhà của anh P và la lối, chửi thề lớn tiếng gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; gây tâm lý lo sợ cho những người dân xung quanh và làm ảnh hưởng đến sự lưu thông qua lại của các phương tiện tham gia giao thông tại đoạn đường nơi xảy ra vụ việc. Thời điểm diễn ra kéo dài vụ việc khoảng 05 phút đồng hồ. Sau đó C bị Công an xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang, mời về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G thu giữ gồm:

- 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 40cm, màu đen, mũi dao bầu. Trong đó, cán gỗ dài 13cm, lưỡi dao dài 27cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 7,5cm. Dao có dấu hiệu rỉ sét, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 40cm, màu đen, mũi dao bằng. Trong đó, cán làm bằng kim loại dài 11cm, lưỡi dao dài 29cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 07cm. Dao có dấu hiệu rỉ sét, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 26cm, màu trắng xanh, mũi dao nhọn. Trong đó, cán làm bằng nhựa dài 11cm, lưỡi dao dài 15cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 2,5cm. Dao có dấu hiệu rỉ sét, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây gỗ tròn dài 62cm, màu sọc đen, đường kính 2,5cm, một đầu có gắn ống nhựa (mủ) dài 10cm, một đầu gắn khâu kim loại dài 1,5cm và cục C1 dài 1,5cm (loại cây cơ dùng để đánh bi da). Cây gỗ đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bị cáo có đơn rút yêu cầu khởi tố và đơn không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-CT ngày 21/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thiện C đã phạm vào tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thiện C đã phạm vào tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình, xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện C từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 40cm, màu đen, mũi dao bầu. Trong đó, cán gỗ dài 13cm, lưỡi dao dài 27cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 7,5cm. Dao có dấu hiệu rỉ sét, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 40cm, màu đen, mũi dao bằng. Trong đó, cán làm bằng kim loại dài 11cm, lưỡi dao dài 29cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 07cm. Dao có dấu hiệu rỉ sét, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 26cm, màu trắng xanh, mũi dao nhọn. Trong đó, cán làm bằng nhựa dài 11cm, lưỡi dao dài 15cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 2,5cm. Dao có dấu hiệu rỉ sét, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây gỗ tròn dài 62cm, màu sọc đen, đường kính 2,5cm, một đầu có gắn ống nhựa (mủ) dài 10cm, một đầu gắn khâu kim loại dài 1,5cm và cục C1 dài 1,5cm (loại cây cơ dùng để đánh bi da). Cây gỗ đã qua sử dụng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng. Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã cung cấp đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan

điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 08/02/2024, Nguyễn Thiện C đã có hành vi cầm hung khí (dao) đến nhà anh P để gây thương tích, trong quá trình xảy ra ẩu đã giữa C và anh P đều có thương tích (P và C có đơn không có yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án) nhưng sau đó bị anh P và Việt A1 chống trả nên C bỏ chạy về nhà. Một lúc sau, C tiếp tục cầm 02 dao (01 cây dao yếm dài 26cm và 01 cây dao Thái Lan dài 26cm), cầm trên hai tay, đi qua lại tại đường lộ nhựa trước nhà của anh P. Khi này, C có hành vi la lối, chửi thề lớn tiếng gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; gây tâm lý lo sợ cho những người dân xung quanh và làm ảnh hưởng đến sự lưu thông qua lại của các phương tiện tham gia giao thông tại đoạn đường nơi diễn ra sự việc thời gian xảy ra khoảng 05 phút tại ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì “ 2. Phạm tội thuộc trong một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 đến 07 năm: ...b) *Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách*”...

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người liên quan, người làm chứng và phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời khai nhận tại phiên toà. Như vậy, hành vi của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” như đã viện dẫn nêu trên.

Đối với thương tích của anh Phan Văn P và bị cáo C cũng như những thiệt hại tài sản, sức khỏe do trong quá trình ẩu đã với nhau gây ra thì anh P và C đều có đơn rút không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố xử lý hình sự cũng như không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Đối với hành vi Phan Văn P mục đích cầm ghế và cây cơ dùng để đánh bi da, nhằm tự vệ và cùng Phan Việt A1 rượt đuổi C mục đích ngăn cản hành vi của C dừng lại nên không cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” mà chỉ cần giao P và Việt A1 lại cho địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ nghiêm.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và bị cáo là người trưởng thành nên có đủ nhận thức biết rõ việc dùng hung khí (dao) đi qua lại ngoài lộ trước nhà của anh P và la lối, chửi thề lớn tiếng, gây tâm lý lo sợ cho những người dân xung quanh và làm ảnh hưởng đến sự lưu thông qua lại của các phương tiện tham gia giao thông tại đoạn đường nơi xảy ra vụ việc, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng gây tổn hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi

này còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn tại địa phương.

Mặc khác, trong quá trình tạm giữ, tạm giam chờ xét xử bị cáo có hành vi gây rối mất trật tự tại nơi giam giữ (đánh nhau với phạm nhân Nguyễn Thanh Ý là người ở chung buồng giam) vi phạm nội quy cơ sở giam giữ thể hiện thái độ xem thường pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử cần có mức án tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

8.1. Đối với 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 40cm, màu đen, mũi dao bầu. Trong đó, cán gỗ dài 13cm, lưỡi dao dài 27cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 7,5cm. Dao có dấu hiệu rỉ sét, đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 40cm, màu đen, mũi dao bằng. Trong đó, cán làm bằng kim loại dài 11cm, lưỡi dao dài 29cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 07cm. Dao có dấu hiệu rỉ sét, đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 26cm, màu trắng xanh, mũi dao nhọn. Trong đó, cán làm bằng nhựa dài 11cm, lưỡi dao dài 15cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 2,5cm. Dao có dấu hiệu rỉ sét, đã qua sử dụng, tất cả dao này là bị cáo lấy của gia đình và bà Ú (mẹ ruột bị cáo) cũng không có yêu cầu nhận lại và hiện nay vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

8.2. Đối với 01 (một) cây gỗ tròn dài 62cm, màu sọc đen, đường kính 2,5cm, một đầu có gắn ống nhựa (mủ) dài 10cm, một đầu gắn khâu kim loại dài 1,5cm và cục cao su dài 1,5cm (loại cây cơ dùng để đánh bi da) cây gỗ đã qua sử dụng và hiện nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

8.2. Đối với chiếc áo sơ mi nam màu trắng mà bị cáo dùng để cất giấu cây dao khi qua nhà anh P, qua điều tra xác minh cho thấy C đã vứt bỏ và không nhớ

rõ địa chỉ nên Công an không thu giữ được, do đó HĐXX không xem xét là phù hợp.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiện C phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện C **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 09/02/2024.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 40cm, màu đen, mũi dao bầu. Trong đó, cán gỗ dài 13cm, lưỡi dao dài 27cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 7,5cm. Dao có dấu hiệu rỉ sét, đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 40cm, màu đen, mũi dao bằng. Trong đó, cán làm bằng kim loại dài 11cm, lưỡi dao dài 29cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 07cm. Dao có dấu hiệu rỉ sét, đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 26cm, màu trắng xanh, mũi dao nhọn. Trong đó, cán làm bằng nhựa dài 11cm, lưỡi dao dài 15cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao có kích thước 2,5cm. Dao có dấu hiệu rỉ sét, đã qua sử dụng và 01 (một) cây gỗ tròn dài 62cm, màu sọc đen, đường kính 2,5cm, một đầu có gắn ống nhựa (mủ) dài 10cm, một đầu gắn khâu kim loại dài 1,5cm và cục aco su dài 1,5cm (loại cây cơ dùng để đánh bi da) cây gỗ đã qua sử dụng.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 25/QĐ-VKS ngày 21/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Nguyễn Thiện C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Giồng Riềng;
- Công An huyện Giồng Riềng;
- Chi cục THADS huyện Giồng Riềng;
- Bị cáo và NCQLNVLQ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lữ Cẩm Nhung